

Số: 74/2018/QĐST – DS

*Đàm Đơ, ngày 10 tháng 9 năm 2018*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Quốc Trọng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hiến

2. Bà Phạm Thị Hà

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 219/2018/TLST – DS ngày 30 tháng 7 năm 2018 về việc “tranh chấp hội”.

**XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị N, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Ấp TĐ, xã TD, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Ông Trần Văn V, sinh năm 1961.

Bà Phan Thị N, sinh năm 1965.

Cùng địa chỉ: Ấp TĐ, xã TT, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Trần Văn V và bà Phan Thị N đồng ý trả lại cho chị Phạm Thị N số tiền hội 9.300.000 đồng (chín triệu ba trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản lãi suất chậm thi hành theo mức lãi suất chậm thực

hiện nghĩa vụ được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng số tiền và thời gian chậm thi hành.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Trần Văn V và bà Phan Thị N phải chịu 465.000 đồng (bốn trăm sáu mươi lăm nghìn đồng).

Chị Phạm Thị N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho chị N 425.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0010195 ngày 30 tháng 7 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THADS huyện Đầm Dơi;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Đặng Quốc Trọng**